

Số:177/2019/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 26 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Lê D, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn KB, xã N-Gi, huyện TX, Th-H và chị Lê Thị V, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 243 đường T-Ph, phường ĐH, quận HA, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Lê D và chị Lê Thị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán năm và có đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa. Do vậy, hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Cuộc sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do cách sống, lối sống của anh chị không hòa hợp. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã căng thẳng. Trên thực tế anh chị đã sống ly thân 03 năm nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

[2] Về con chung: Anh D và chị V có 02 con chung là Phạm Lê Khánh D - sinh ngày 17/4/2012 và Phạm Lê Khánh T - sinh ngày 06/7/2013. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao con Phạm Lê Khánh D cho anh D nuôi dưỡng, giao con Phạm Lê

Khánh T cho chị V nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh D và chị V tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xét giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh D và chị V đều phải nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét sự thỏa thuận của anh Phạm Lê D và chị Lê Thị V về quan hệ hôn nhân, về nuôi con và tài sản chung khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân quận Hải An (ngày 15/8/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Lê D và chị Lê Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Lê D và chị Lê Thị V thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con: Giao con chung là Phạm Lê Khánh D - sinh ngày 17/4/2012 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Phạm Lê Khánh T- sinh ngày 06/7/2013 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: Anh D và chị V tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xét giải quyết.

3. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh D và chị V mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) lệ phí ly hôn. Chị V đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn theo biên lai số 0005186 ngày 16 tháng 8 năm 2019; anh D đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn theo biên lai số 0005185 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An. Anh D và chị V đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Nam Giang, Thợ Xuân,
Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyển